

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 28 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trí Viễn.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Hữu Phúc;

Ông Võ Hùng Em.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hữu Có, Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Võ Ngọc Minh Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp (điểm cầu trung tâm) và P trại tạm giam khu vực huyện T (điểm cầu thành phần) xét xử phiên tòa trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 25/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 14/5/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P1, sinh năm: 1961 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1963; có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2024, tạm giam ngày 02/01/2025, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 30/12/2024, trên đường tuần tra, Công an xã A, huyện T phát hiện bị cáo Nguyễn Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66H3 – 8198 có biểu hiện nghi vấn nên ra tín hiệu dừng xe, nhưng T không chấp hành mà chạy thêm 01 đoạn và bị ngã, lúc này yên xe bung ra và trong cốp xe có rơi ra 01

túi nylon màu trắng, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) nên lực lượng Công an xã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ túi nylon trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/12/2024, T điện thoại cho Đ1 (không rõ họ tên, năm sinh và địa chỉ, chỉ biết ở gần khu vực nghĩa trang xã A, không nhớ số điện thoại) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Khoảng 15 phút sau, T điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 66H3-8198 đến khu vực nghĩa trang thuộc ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp gặp Đ1. Tại đây, T đưa cho Đ1 200.000 đồng, Đ1 đưa cho T 01 túi ma túy. Lấy ma túy, T bỏ vào cốp xe rồi chạy xe về hướng bãi rác thuộc ấp P, xã A thì bị lực lượng Công an ra tín hiệu dừng xe kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, To dương tính chất ma túy dạng Methamphetamin.

- Tại kết luận giám định số: 02/KL-KTHS, ngày 01/01/2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ, kết luận: tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon màu trắng, dạng nắp kẹp, được niêm phong là chất ma túy, có khối lượng 0,202 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

- Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,141 gam; 01 xe mô tô biển kiểm soát 66H3-8198; 01 điện thoại di động.

- Bản cáo trạng số: 29/CT-VKS-TN ngày 24/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp truy tố: Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T: 01 năm - 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,141 gam.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S.

+ Giao 01 xe mô tô biển kiểm soát 66H3-8198 cho cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định.

Đối với Đ1 (không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ) bán ma túy cho T, cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

- Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi và thống nhất tội danh bị truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Bản cáo trạng đã truy tố và thống nhất tội danh mà Kiểm sát viên đề nghị.

Bị cáo T thừa nhận: ngày 30/12/2024, bị cáo điện thoại cho Đ1 mua ma túy đá, giá 200.000 đồng và giấu ma túy vào cốp xe thì bị bắt giữ quả tang, thống nhất khối lượng ma túy là 0,202 gam, loại Methamphetamine, mục đích mua để sử dụng.

Xét thấy sự thừa nhận này của bị cáo là hoàn toàn phù hợp sự thật khách quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, kết luận giám định, vật chứng ,...

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

... ”.

Xét thấy, bị cáo T đã cố ý thực hiện việc cất giữ, cất giấu ma túy bất hợp pháp để sử dụng, với khối lượng 0,202 gam loại Methamphetamine. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, nên xét thấy quyết định truy tố của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có cơ sở, nên chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công cách mạng, nên cần cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả và ý thức phạm tội, nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giúp bị cáo có thời gian học tập, cải tạo để từ bỏ con đường phạm tội, trở thành công dân tốt. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản. Nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý như sau:

- Ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,141 gam, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, có gắn sim số 0366.164.293, bị cáo dùng vào việc mua ma túy, tại phiên tòa bị cáo thống nhất tịch thu. Xét thấy đây là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 66H3-8198. Bị cáo T khai mua của B (không biết họ, năm sinh, địa chỉ cụ thể, chỉ biết ở xã A) với giá 1.800.000 đồng (lúc mua không làm giấy tờ, không sang tên sở hữu) vào năm 2023. Qua tra cứu và xác minh, đã xác định xe này do Nguyễn Văn T1, sinh năm 1984, ngụ ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ngày 24/6/2005, nhưng T1 không có mặt ở địa phương, nên chưa làm việc được. Do đó, nghĩ cần giao chiếc xe nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh tiếp tục, xác minh làm rõ quá trình sử dụng xe để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án, đề buộc bị cáo chịu án phí 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt Nguyễn Văn T: 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 30/12/2024).

- *Xử lý vật chứng* : căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn trong túi niêm phong còn lại sau giám định có khối lượng 0,141 gam, được dán giấy niêm phong lại ghi “Niêm phong số 1895, ngày 30/12/2024, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh V, Lê Như K và Nguyễn Văn T.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A5S (màn hình cảm ứng bị rạn nứt), màu xanh, có gắn sim số 0366.164.293, đã qua sử dụng.

+ Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ nguồn gốc, quá trình sử dụng xe để xử lý theo quy định pháp luật: 01 xe mô tô biển số 66H3-8198, nhãn hiệu WAYTEC, số loại C110, màu xanh, số máy số máy VDP1P52FMH700104, số khung RMMWCH77MM51700104, yên xe bị rách rời, xe đã qua sử dụng.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 18/QĐ-VKSTN ngày 24/4/2025 của VKSND huyện Tam Nông).

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng tiền án phí.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- CSĐT CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phân trại tạm giam huyện Tam Nông;
- CCTHADS huyện Tam Nông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

